ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 47/2023/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản: Tờ trình số 244/TTr-SKHĐT ngày 09 tháng 11 năm 2023; Công văn số 2499/SKHĐT-KGVX ngày 07 tháng 12 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 256/BC-STP ngày 08 tháng 11 năm 2023 và ý kiến thống nhất của tập thể UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

"Điều 4. Lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

1. Lập kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

a) Thời gian lập kế hoạch

Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ *(sau đây viết tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP)*.

Cấp huyện thực hiện sau khi UBND tỉnh giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước, thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm, hướng dẫn của cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh.

Cấp xã thực hiện sau khi UBND huyện giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước, danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm, thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm, hướng dẫn của cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp huyện.

b) Căn cứ lập kế hoạch

Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

Cấp huyện áp dụng thực hiện theo căn cứ lập kế hoạch tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của địa phương.

Cấp xã áp dụng thực hiện theo căn cứ lập kế hoạch tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của địa phương.

c) Nội dung kế hoạch thực hiện tại các cấp của địa phương

Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

Cấp huyện, xã áp dụng thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP như cấp tỉnh.

2. Giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

a) Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập và trình cơ quan chủ quản (UBND tỉnh) giao kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG do mình quản lý trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao, thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương của chủ Chương trình; đề xuất của UBND cấp huyện, xã và đề xuất của các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh.

b) Căn cứ kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG của tỉnh do UBND tỉnh ban hành, UBND cấp huyện, xã lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG 5 năm của địa phương.

3. Về lập và giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước từng Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

a) Căn cứ các nội dung quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP: Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, lập kế hoạch giai đoạn 5 năm nguồn vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG do mình quản lý trên cơ sở đề xuất của các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh và của UBND cấp huyện, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), gửi Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước (nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) và tổng mức vốn sự nghiệp của từng Chương trình mục tiêu quốc gia theo chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần cho các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh và UBND cấp huyện; chi tiết danh mục dự án đầu tư công cho các cơ quan cấp tỉnh. Riêng danh mục chi tiết dự án đầu tư công của cấp huyện thì thực hiện theo phân cấp của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023.

b) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch trung hạn vốn đầu tư công giai đoạn 5 năm và thông báo tổng mức vốn sự nghiệp giai đoạn 5 năm theo từng Chương trình MTQG cho các cơ quan, đơn vị và địa phương.

c) Căn cứ quyết định giao kế hoạch trung hạn vốn đầu tư công giai đoạn 5 năm và thông báo tổng mức vốn sự nghiệp giai đoạn 5 năm theo từng Chương trình của UBND tỉnh:

- Các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh: giao kế hoạch trung hạn vốn đầu tư công giai đoạn 5 năm và thông báo tổng mức vốn sự nghiệp giai đoạn 5 năm theo chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần và danh mục dự án đầu tư (nếu có) cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- UBND cấp huyện lập, tổng hợp danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm của cấp huyện trình HĐND cấp huyện quyết định (thực hiện theo phân cấp của HĐND tỉnh). Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND cấp huyện, UBND cấp huyện giao kế hoạch đầu tư công trung hạn (bao gồm danh mục dự án đầu tư công trung hạn) và thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm cho các cơ quan, đơn vị, cấp xã trực thuộc.".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

"Điều 5. Lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm

1. Lập kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm

a) Thời gian lập kế hoạch: Đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

b) Căn cứ lập kế hoạch: Kết quả thực hiện các Chương trình MTQG (bao gồm kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; huy động, phân bổ, sử dụng và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước; các nguồn lực lồng ghép khác) năm trước; Kế hoạch thực hiện từng Chương trình MTQG 5 năm của các địa phương; các nhiệm vụ cấp bách, đột xuất mới phát sinh đã được cấp có thẩm quyền thông qua nhưng chưa có trong kế hoạch 5 năm của từng Chương trình MTQG; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các địa phương; hướng dẫn xây dựng nội dung mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan chủ quản Chương trình MTQG Trung ương, cơ quan Trung ương chủ dự án thành phần, cơ quan chủ trì quản lý Chương trình cấp tỉnh, huyện; đề xuất của các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần các cấp tỉnh và UBND cấp huyện, xã.

c) Nội dung xây dựng kế hoạch tại các cấp của địa phương: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

2. Giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm

a) Căn cứ các quy định tại khoản 1, các cơ quan chủ trì quản lý từng Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập và trình cơ quan chủ quản (UBND tỉnh) giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện hằng năm của từng Chương trình MTQG do mình quản lý cho các cơ quan, đơn vị và địa phương.

b) UBND các cấp tại địa phương và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh: hoàn thành việc giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện hằng năm các Chương trình MTQG đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

3. Về lập và giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước từng Chương trình MTQG hằng năm

a) Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, lập kế hoạch vốn hằng năm nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm nguồn vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp) thực hiện từng Chương trình MTQG do mình quản lý trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch trung hạn giai đoạn 5 năm đã được cấp thẩm quyền giao (thông báo), kế hoạch đầu tư vốn và dự toán ngân sách trung ương năm sau được Thủ tướng Chính phủ giao và đề xuất của các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh, UBND cấp huyện; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), gửi Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về giao dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm nguồn ngân sách nhà nước (nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh), vốn sự nghiệp nguồn ngân sách địa phương của từng Chương trình MTQG theo chi tiết đến dự án tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần cho các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh và UBND cấp huyện; chi tiết danh mục dự án đầu tư công cho các cơ quan cấp tỉnh. Riêng danh mục chi tiết dự án đầu tư công của cấp huyện thì thực hiện theo phân cấp của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023.

b) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm (gồm vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp) của từng Chương trình MTQG cho các cơ quan, đơn vị và địa phương.

c) Căn cứ các quyết định giao kế hoạch vốn của UBND tỉnh

- Các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh: giao kế hoạch trung hạn vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp hằng năm theo chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần và danh mục dự án đầu tư (nếu có) cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc

- UBND cấp huyện lập, tổng hợp danh mục dự án đầu tư công hằng năm của cấp huyện trình HĐND cấp huyện quyết định (thực hiện theo phân cấp của HĐND tỉnh). Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND cấp huyện, UBND cấp huyện giao kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm danh mục dự án đầu tư công) và vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, cấp xã trực thuộc.".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

"Điều 6. Thẩm quyền quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG

1. Thẩm quyền điều chỉnh vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp) thuộc các Chương trình MTQG được thống nhất thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các Nghị định, Thông tư và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm theo chi tiết danh mục dự án đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) của từng Chương trình MTQG của cấp huyện (trong phạm vi nội bộ kế hoạch vốn của từng dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần của các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp tỉnh giao): Thực hiện theo phân cấp của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023.".

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2023.

2. Những nội dung khác của Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi; Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX VHTin655.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh